TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒN ĐẤT** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 13/2024/HSST. Ngày 26/02/2024.	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒN ĐẤT - TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hồng Điệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Văn Dũng.

2/ Ông Nguyễn Thành Thái.

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Quốc Tững - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất tham gia phiên tòa: Ông Lương Thành Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện HĐ, tỉnh KG mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 87/2023/HSST ngày 20/12/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2024/QĐXXST-HS ngày 16/01/2024 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: Châu Bá T, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 01 tháng 5 năm 1999 tại: thành phố RG, tỉnh KG. Nơi đăng ký thường trú, chỗ ở hiện nay: số 162 khu phố NC, phường VQ, thành phố RG, tỉnh KG; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Châu Văn H và bà Nguyễn Thị Kim N; Vợ tên Thái Mỹ H và 01 người con tên Châu M.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Vào ngày 30/4/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố RG, tỉnh KG xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội "Cố ý gây

thương tích"; Ngày 19/11/2021 bị Tóa án nhân dân thành phố RG quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 01 năm.

Bị cáo bị bắt từ ngày 26/9/2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang (Có mặt).

2/ Họ và tên: Đinh Quốc P, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 26 tháng 01 năm 1987 tại: thành phố RG, tỉnh KG. Nơi đăng ký thường trú: số 39/15 TQT, phường VT, thành phố RG, tỉnh KG; Chỗ ở hiện nay: số 388 NBK, phường VQ, thành phố RG, tỉnh KG; Nghề nghiệp: Chạy xe ôm; Trình độ văn hóa (học vấn): 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Quốc H và bà Danh Thị T; Vợ tên Nguyễn Thị C có 03 con tên Đinh Kim H, Đinh Thiên K và Đinh Kim C.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 30/9/2009 bị Tòa án nhân dân thành phố RG, tỉnh KG xử phạt 09 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản".

Nhân thân: Ngày 14/10/2006 bị UBND tỉnh Kiên Giang đưa vào cơ sở giáo dục, thời hạn 24 tháng về hành vi "Gây rối trật tự công cộng".

Bị cáo bị bắt từ ngày 26/9/2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang (Có mặt).

* *Bị hại*: Bà **Đỗ Thị K**, sinh năm 1971; Địa chỉ: Tổ 9, ấp BT, xã BS, huyện HĐ, tỉnh KG (Có đơn xin vắng mặt).

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Ông **Phạm Văn M**, sinh năm 1956; Tổ 9, ấp BT, xã BS, huyện HĐ, tỉnh KG (Vắng mặt).

- Ông **Vũ Tấn N**, sinh năm 1956; Địa chỉ: số 84 đường LTK, phường VT, thành phố RG, tỉnh KG (Vắng mặt).

- Ông **Nguyễn Phúc S**, sinh năm 1984; Địa chỉ:75/14/1 đường Quang Trung, phường VQ, thành phố RG, tỉnh KG (Vắng mặt).

- Ông **Nguyễn Thành C**, sinh năm 1982; Địa chỉ: số 16 đường LTK, phường VT, thành phố RG, tỉnh KG (Vắng mặt)

- Bà **Nguyễn Thị C1**, sinh năm 1985; Địa chỉ: 39/15 TQT, phường VT, thành phố RG, tỉnh KG.

Tạm trú: 388 NBK, phường VQ, thành phố RG, tỉnh KG (Có mặt).

Người làm chứng:

1/ Bà **Nguyễn Thị Thu Th**, sinh năm 1966; Tổ 9, ấp BT, xã BS, huyện HĐ, tỉnh KG (Vắng mặt).

2/ Ông **Đào Thanh Th1**, sinh năm 1982; Địa chỉ: số 84 đường LTK, phường VT, thành phố RG, tỉnh KG (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 24/9/2023 P đang chạy xe ôm ở khu vực bến xe thành phố RG thì Châu Bá T điện thoại nói với P "khoảng 11 giờ đêm anh chạy qua nhà anh Kiên chở em đi Kiên Lương lấy tiền", P đồng ý rồi điều khiển xe mô tô biển số 68S1-000.17 đến nhà Lương Trung Kiên chở T đi thị trấn Kiên Lương, khi đến thị trấn Kiên Lương, thuộc huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang, T kêu P dừng xe cho T điện thoại đòi tiền Thành (Thành là người quen của T, chưa rõ họ tên đầy đủ và địa chỉ cụ thể của Thành) nhưng Thành không nghe điện thoại nên T kêu P chở T về thành phố RG. Khoảng 2 giờ ngày 25/9/2023 P điều khiển xe 68S1-000.17 chở T đến tổ 9, ấp BT, xã BS, huyện HĐ, tỉnh KG, T ngồi sau quan sát thấy bên trong nhà của ông Phạm Văn M, sinh năm 1967 có để 4 chiếc xe mô tô không có người coi giữ nên T nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô của ông M mang đi tiêu thụ bán lấy tiền chuộc lại xe của T cầm và chia tiền cho P tiêu xài, T nói với P "anh P ơi dừng xe lại để em lấy chiếc xe này về bán chuộc lại xe em cầm", P nói "ừ" rồi điều khiển xe chở T quay lại đậu cặp mép đường lộ cách nhà ông M khoảng 50 mét, do cổng rào nhà ông M có khóa nên P và T xuống xe đi đến khênh cổng rào để qua một bên và đứng quan sát, không thấy chủ nhà đi ra và trên đường cũng không có người qua lại, T hỏi P "trên xe có dụng cụ gì không", P nói "có" rồi mở cốp xe lấy ra đưa cho T chiếc tua vít một đầu dẹp tay cầm bằng nhựa màu đen và một cây kiềm bấm bằng sắt để T bẻ khóa vào nhà ông M trộm cắp xe, sau khi bẻ được khóa cửa T đi vào nhà ông M rồi quay ra nói với P "không có gì lấy hết, có chiếc xe Futrue còn đẹp lắm", P nói với T "không có chìa khóa sao mà chạy", T nói "để em bứt dây mát cho" rồi T quay vào nhà ông M lấy xe còn P thì điều khiển xe 68S1-000.17 chạy qua bên đường phải hướng Hà Tiên - RG cách nhà ông M khoảng 100 mét đứng canh đường, T trộm chiếc xe mô tô biển số 68T9-2934 của ông M dẫn đến vị trí P đang đứng canh đường, T đưa chiếc tua vít và cây kiềm bấm cho P kẹp vào võng xe 68S1-000.7, T ngồi trên xe 68T9-2934 cho P điều khiển xe 68S1-000.17 đẩy về thành phố RG

tìm người tiêu thụ, trên đường đi đến cầu 283 thuộc ấp BT, xã BS, huyện HĐ, tỉnh KG, P ném chiếc tua vít và kiềm bấm xuống kênh rồi tiếp tục đẩy T và xe 68T9-2934 về thành phố RG, đến thành phố RG T nói với P "để em mang xe này đi tìm người bán khi nào bán được em chia tiền cho anh xài", P đồng ý và điều khiển xe đi về nhà, T dẫn chiếc xe trộm cắp được đến nhà Kiên gửi và tháo biển số 68T9-2934 mang đến cầu 3/2 thành phố RG ném xuống sông, sau đó T mua biển số 68S3-3168 ở vựa phế liệu gắn vào xe của ông M để tránh sự phát hiện của chủ tài sản và chạy đi tìm người tiêu thụ, sau khi phát hiện bị mất tài sản ông M đã trình báo với cơ quan công an. Qua điều tra truy xét Cơ quan CSĐT đã phát hiện bắt giữ Đinh Quốc P, biết được P bị bắt ngày 26/9/2023 T đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Hòn Đất đầu thú đồng thời giao nộp chiếc xe mô tô nói trên cho Cơ quan CSĐT. Quá trình điều tra P và T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận định giá tài sản số 31/KL-HĐĐGTS ngày 25/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hòn Đất kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Future Neo GT, màu sơn đỏ bạc, số máy C35E 0431137, số khung 35037Y031082, thời điểm định giá ngày 25/9/2023 có giá trị là 23.000.000 đồng.

Bản cáo trạng số: 03/CT-VKS-HĐ ngày 14/12/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất truy tố các bị cáo Châu Bá T và Đinh Quốc P về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa các bị cáo Châu Bá T và Đinh Quốc P đều khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu; T cũng khai nhận rằng đã mua biển số 68S3-3168 ở vựa phế liệu để gắn vào xe của ông M để tránh sự phát hiện của chủ tài sản; đồng thời tháo biển số 68T9-2934 mang đến cầu 3/2 thành phố RG ném xuống sông nên đã bị mất không thu hồi được.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Đinh Quốc P và Châu Bá T phạm tội " Trộm cắp tài sản" và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, 58, Điều 38 của BLHS đối với Châu Bá T và xử phạt bị cáo Châu Bá T từ 15 tháng đến 18 tháng tù; áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điều 17, 58 và Điều 38 của BLHS đối với bị cáo Đinh Quốc P và xử phạt bị cáo Đinh Quốc P từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Đỗ Thị K không yêu cầu bồi thường nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Về vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an huyện Hòn Đất đã trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Futue Neo GT, màu sơn đỏ bạc, số máy C35E là 0431137, số khung 35037Y031082 cho Đỗ Thị K chủ sở hữu hợp pháp nên không đề cặp xử lý.

Đối với các vật chứng còn lại đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 BLHS và điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy biển số 68S3-3168 do không có giá trị sử dụng. Tịch thu sung quỹ chiếc xe mô tô 68S1-000.17 đứng tên Vũ Tấn Nghĩa.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều Điều 173 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, các bị cáo Châu Bá T và Đinh Quốc P phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Các bị cáo không tranh luận gì với bản luận tội mà kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX vào nghị án: Các bị cáo bày tỏ sự hối hận về hành vi của mình và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hòn Đất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các Bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự; Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: HĐXX xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó HĐXX có đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 2 giờ ngày 25/9/2023 tại nhà bà Đỗ Thị K, ông Phạm Văn M thuộc tổ 9, ấp BT, xã BS, huyện HĐ, tỉnh KG, T và P đã thực hiện hành vi lén lút trộm cắp chiếc xe

mô tô nhãn hiệu Honda, loại Future Neo GT, màu đỏ bạc, mang biển số 68T9-2934 trị giá 23.000.000đồng. Hành vi của các bị cáo Châu Bá T và Đinh Quốc P đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 của BLHS. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là trái pháp luật nhưng do mục đích tư lợi nên vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do vậy, HĐXX xét thấy cần buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại trại giam, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian thì mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục bị cáo trở thành người tốt và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án: HĐXX xét thấy đây là vụ án đồng phạm có tính giản đơn, các bị cáo đều chung ý chí, cùng là người thực hành, trong đó bị cáo P đứng canh đường cho bị cáo T đột nhập vào nhà bà K, giữ vai trò canh đường còn bị cáo Châu Bá T là người rủ rê, lôi kéo nên giữ vai trò chính. Vì vậy, cần áp dụng Điều 58 của Bộ luật hình sự để xem xét hình phạt đối với các bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Châu Bá T và Đinh Quốc P không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, các bị cáo đều có nhân thân xấu; bị cáo T từng bị Tòa án xét xử về tội "Cố ý gây thương tích"; bị cáo P từng bị Tòa án xét xử về tội "Trộm cắp tài sản" nhưng không lấy đó làm bài học để rèn luyện và tu dưỡng bản thân vẫn tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Vì vậy, HĐXX sẽ xem xét trước khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; riêng bị cáo Châu Bá T được hưởng thêm tình tiết ra đầu thú. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS.

[7] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản gì có giá trị nên HĐXX miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: bị hại bà Đỗ Thị K không yêu cầu bồi thường nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Futue Neo GT, màu sơn đỏ bạc, số máy C35E 0431137, số khung 35037Y031082 Cơ quan công an đã trả cho bà Đỗ Thị K là chủ sở hữu hợp pháp nên không đề cập xử lý; Đối với biển số xe 68S3 - 3186 thu giữ của bị cáo T là đồ vật không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; Đối với căn cước công dân số 091087020860, cấp ngày 16/12/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH, tên Đinh Quốc P thu giữ của Đinh Quốc P thì được trả lại cho Đinh Quốc P; Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Jupiter, số máy: 2S01026056, số khung: 106Y026056, biển số 68S1-000.17 là phương tiện mà T và P sử dụng làm phương tiện phạm tội. Qua xác minh do ông Vũ Tấn Nghĩa đứng tên chủ sở hữu. Xét thấy tại biên bản ghi lời khai ngày 16/11/2023 ông Nghĩa cho rằng ông đã cho con rễ ông là Nguyễn Thành Công và Công đã mang chiếc xe này cầm cố cho người khác. Hiện chiếc xe mang biển số 68S1-000.17 được xác định là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên ông đồng ý xử lý theo quy định của pháp luật. Vì vậy, áp dụng vào Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS HĐXX xét thấy cần tịch thu sung công quỹ nhà nước chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Jupiter, số máy: 2S01026056, số khung: 106Y026056, biển số 68S1-000.17.

[10] Đối với ý kiến xin được nhận lại xe của chị Nguyễn Thị C1: HĐXX xét thấy tại phiên toà, chị cho rằng chị mua chiếc xe mô tô 68S1-000.17 từ anh Nguyễn Phúc Sơn với số tiền 6.000.000đồng; tuy nhiên chị không cung cấp được tài liệu, chứng cứ (giấy tờ mua bán) gì thể hiện chị đã mua chiếc xe này và chị cũng không phải là chủ sở hữu. Vì vậy, HĐXX không có cơ sở để xem xét cho chị nhận lại xe mô tô 68S1-000.17.

[11] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc định tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ, đúng pháp luật nên HĐXX chấp nhận.

[12] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH quy định về lệ phí án phí tòa án buộc bị cáo Châu Bá T và Đinh Quốc P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Châu Bá T và Đinh Quốc P phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt:

2.1/ Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17, 58, 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Châu Bá T.

Xử phạt bị cáo Châu Bá T 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, ngày 26/9/2023.

2.2/ Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 58, 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Đinh Quốc P.

Xử phạt bị cáo Đinh Quốc P 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, ngày 26/9/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 1 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 biển số xe 68S3 - 3186;

- Trả lại cho Đinh Quốc P 01 CCCD số 091087020860, cấp ngày 16/12/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH, tên Đinh Quốc P.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Jupiter, số máy: 2S01026056, số khung: 106Y026056, biển số 68S1-000.17.

Vật chứng trên hiện đang do Chi cục thi hành dân sự huyện Hòn Đất quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/12/2023.

4. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên miễn xét.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH quy định về lệ phí án phí tòa án; buộc bị cáo Châu Bá T và Đinh Quốc P mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 1, 4 Điều 331 và khoản 1, 3 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết tại nơi thường trú. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết tại nơi thường trú.

Nơi Nhận:

- TAND Tỉnh KG;
- VKS Huyện Hòn Đất;
- Chi cục THA DS huyện Hòn Đất;
- Cơ quan THA huyện Hòn Đất;
- Nhà tạm giữ - CA Huyện Giang Thành;
- Bị cáo; Bị hại; NCQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trịnh Thị Hồng Điệp